

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Speaking 2 - MH1105029

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: MH110502901

Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Lê Phương Oanh - (05025)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: 22/10/2020 Giờ thi: 14:00 Phòng thi: A114

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910130006	Nguyễn Thị Phương Duyên	23/12/2001		7.0	baý	C21TA	
2	1910130015	Phan Thị Linh Đan	12/12/2001		7.0	baý	C21TA	
3	1910130021	Hồ Thanh Đông	22/01/2001		8.0	tañ	C21TA	
4	1910130026	Trần Trọng Hiếu	30/06/2000		7.5	baý rừn	C21TA	
5	1910100020	Nguyễn Ngọc Tường Huy	24/06/2001		7.5	baý rừn	C21TA	
6	1910130008	Phạm Nguyễn Tuyết Minh	27/09/2001		7.0	baý	C21TA	
7	1910130007	Nguyễn Lê Hoàng My	25/06/2001		7.0	baý	C21TA	
8	1910130003	Nguyễn Thị Thanh Nga	26/10/2001		7.0	baý	C21TA	
9	1910130005	Nguyễn Hồng Nghĩa	07/10/2001		7.5	baý rừn	C21TA	
10	1910130023	Hoàng Lục Bảo Ngọc	26/02/2001		7.5	baý rừn	C21TA	
11	1910130001	Huỳnh Thành Nhật	27/12/2000		7.0	baý	C21TA	
12	1910130013	Hồ Thị Ý Nhi	31/05/2000		7.0	baý	C21TA	
13	1910040023	Châu Ngọc Sang	31/12/2001		7.5	baý rừn	C21TA	
14	1910130012	Lê Thị Kim Sơn	11/08/2001		7.5	baý rừn	C21TA	
15	1910130018	Nguyễn Hữu Tài	01/01/2000		8.0	tañ	C21TA	
16	1910130004	Bùi Lê Minh Thư	13/10/2001		7.5	baý rừn	C21TA	
17	1910130014	Nguyễn Thùy Trang	23/12/2001		7.0	baý	C21TA	
18	1910130017	Võ Ngô Yên Trinh	25/04/2001		7.0	baý	C21TA	
19	1910130010	Ngô Quốc Trọng	02/05/2001		7.5	baý rừn	C21TA	
20	1910100027	Bùi Gia Uyên	17/12/2001		7.0	baý	C21TA	
21	1910130024	Trần Lê Ngọc Yên	10/08/2001		7.0	baý	C21TA	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 21 vắng thi : 0 . Số bài thi : 21 / _____

Số sinh viên đạt/không đạt : 21 / _____

Tỷ lệ đạt : 100, _____ %

Ngày 22 tháng 10 năm 2020

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Lê Phương Oanh

Ngày 22 tháng 10 năm 2020

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Lê Phương Oanh



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Speaking 2 - MH1105029

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: MH110502901

Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Lê Phương Oanh - (05025)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: 05/11 Giờ thi: 14:00 Phòng thi: A1.14

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910130006	Nguyễn Thị Phương Duyên	23/12/2001		6.5	sáu rưỡi	C21TA	
2	1910130015	Phan Thị Linh Đan	12/12/2001		5.0	năm	C21TA	
3	1910130021	Hồ Thanh Đông	22/01/2001		7.5	bảy rưỡi	C21TA	
4	1910130026	Trần Trọng Hiếu	30/06/2000		7.5	bảy rưỡi	C21TA	
5	1910100020	Nguyễn Ngọc Tường Huy	24/06/2001		7.0	bảy	C21TA	
6	1910130008	Phạm Nguyễn Tuyết Minh	27/09/2001		6.5	sáu rưỡi	C21TA	
7	1910130007	Nguyễn Lê Hoàng My	25/06/2001		7.0	bảy	C21TA	
8	1910130003	Nguyễn Thị Thanh Nga	26/10/2001		7.0	bảy	C21TA	
9	1910130005	Nguyễn Hồng Nghĩa	07/10/2001		8.0	tám	C21TA	
10	1910130023	Hoàng Lục Bảo Ngọc	26/02/2001		7.0	bảy	C21TA	
11	1910130001	Huỳnh Thành Nhật	27/12/2000		7.0	bảy	C21TA	
12	1910130013	Hồ Thị Ý Nhi	31/05/2000		5.0	năm	C21TA	
13	1910040023	Châu Ngọc Sang	31/12/2001		5.0	năm	C21TA	
14	1910130012	Lê Thị Kim Sơn	11/08/2001		7.5	bảy rưỡi	C21TA	
15	1910130018	Nguyễn Hữu Tài	01/01/2000		8.0	tám	C21TA	
16	1910130004	Bùi Lê Minh Thư	13/10/2001		8.0	tám	C21TA	
17	1910130014	Nguyễn Thùy Trang	23/12/2001		6.5	sáu rưỡi	C21TA	
18	1910130017	Võ Ngô Yến Trinh	25/04/2001		5.0	năm	C21TA	
19	1910130010	Ngô Quốc Trọng	02/05/2001		5.0	năm	C21TA	
20	1910100027	Bùi Gia Uyển	17/12/2001		6.5	sáu rưỡi	C21TA	
21	1910130024	Trần Lê Ngọc Yến	10/08/2001		7.0	bảy	C21TA	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi: 21 vắng thi: 0. Số bài thi: 21 / _____.

Số sinh viên đạt/không đạt: 21 / _____

Tỷ lệ đạt: 100, _____ %

Ngày 5 tháng 11 năm 2020

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

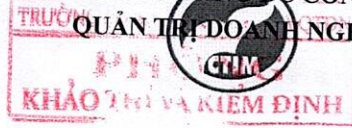
Nguyễn Lê Phương Oanh

Ngày 05 tháng 11 năm 2020

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Lê Phương Oanh



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 1 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Speaking 2 - MH1105029

Mã lớp học phần: MH110502901

Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Lê Phương Oanh

Ngày thi: 26/11/2020

Giờ thi: 13h30

Phòng thi: A1.14

Giám thị 1: Nguyễn P. Oanh Ký tên: [Signature]
 Giám thị 2: Tương T. N. Thu Ký tên: [Signature]
 Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
 Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910130006	Nguyễn Thị Phương Duyên	23/12/2001	[Signature]		6,5	sau rưỡi	C21TA	
2	1910130015	Phan Thị Linh Đan	12/12/2001	[Signature]		5,0	năm	C21TA	
3	1910130021	Hồ Thanh Đông	22/01/2001	[Signature]		8,0	tam	C21TA	
4	1910130026	Trần Trọng Hiếu	30/06/2000	[Signature]		8,0	tam	C21TA	
5	1910100020	Nguyễn Ngọc Tường Huy	24/06/2001	[Signature]		6,5	sau rưỡi	C21TA	
6	1910130008	Phạm Nguyễn Tuyết Minh	27/09/2001	[Signature]		6,0	sau	C21TA	
7	1910130007	Nguyễn Lê Hoàng My	25/06/2001	[Signature]		7,0	bảy	C21TA	
8	1910130003	Nguyễn Thị Thanh Nga	26/10/2001	[Signature]		7,0	bảy	C21TA	
9	1910130005	Nguyễn Hồng Nghĩa	07/10/2001	[Signature]		8,0	tam	C21TA	
10	1910130023	Hoàng Lục Bảo Ngọc	26/02/2001	[Signature]		7,0	bảy	C21TA	
11	1910130001	Huỳnh Thành Nhật	27/12/2000	[Signature]		8,0	tam	C21TA	
12	1910130013	Hồ Thị Ý Nhi	31/05/2000	[Signature]		5,5	năm rưỡi	C21TA	
13	1910040023	Châu Ngọc Sang	31/12/2001	[Signature]		7,0	bảy	C21TA	
14	1910130012	Lê Thị Kim Son	11/08/2001	[Signature]		7,5	bảy rưỡi	C21TA	
15	1910130018	Nguyễn Hữu Tài	01/01/2000	[Signature]		7,5	bảy rưỡi	C21TA	
16	1910130004	Bùi Lê Minh Thư	13/10/2001	[Signature]		7,5	bảy rưỡi	C21TA	
17	1910130014	Nguyễn Thùy Trang	23/12/2001	[Signature]		7,5	bảy rưỡi	C21TA	
18	1910130017	Võ Ngô Yên Trinh	25/04/2001	[Signature]		7,0	bảy	C21TA	
19	1910130010	Ngô Quốc Trọng	02/05/2001	[Signature]		5,0	năm	C21TA	
20	1910100027	Bùi Gia Uyển	17/12/2001	[Signature]		5,5	năm rưỡi	C21TA	
21	1910130024	Trần Lê Ngọc Yên	10/08/2001	[Signature]		7,5	bảy rưỡi	C21TA	
						7,0	bảy	C21TA	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
 - Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 21 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 21 / _____
 Số sinh viên đạt: 21 Tỷ lệ đạt: 100 %

Ngày 26 tháng 11 năm 2020
 TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN
 (ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
 Nguyễn Lê Phương Oanh

Ngày 26 tháng 11 năm 2020
 GIÁO VIÊN CHẤM THI
 (ký & ghi rõ họ tên)

1/1 [Signature]
 Nguyễn Lê Phương Oanh
[Signature]
 Nguyễn Lê Phương Oanh